

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20 – 02 – 2025.

V/v: “Xin ly hôn, nuôi dưỡng
con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lạc

Ông Lê Hoàng Long

- Thư ký Phiên tòa: Bà Trần Võ Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc “xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh K, sinh năm 1996 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh A.

- Bị đơn: Bà Thạch Thị T, sinh năm 1992 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi cần được bảo vệ: Nguyễn Thành A, nam, sinh ngày 12/8/2023

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh K trình bày và yêu cầu:

Vào năm 2021, ông và bà Thạch Thị T do quen biết, sau thời gian tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp thuận, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ vào ngày 06/9/2023. Thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ

chồng đã ly thân khoảng 01 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu ly hôn với bà Thạch Thị T.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thành A, nam, sinh ngày 12/8/2023, hiện tại đang sống với bà Thạch Thị T. Ông K đồng ý để bà T tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, ông yêu cầu không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 08/02/2025, bị đơn bà Thạch Thị T trình bày: Bà T đồng ý ly hôn. Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thành A, nam, sinh ngày 12/8/2023, hiện tại đang sống với bà Thạch Thị T. Bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn xin vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Thanh K có đơn yêu cầu xin ly hôn với bà Thạch Thị T nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Thanh K và bà Thạch Thị T có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh K và bà Thạch Thị T tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy hôn nhân giữa ông K và bà T đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thanh K.

[4] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thành A, nam, sinh ngày 12/8/2023, hiện tại đang sống với bà Thạch Thị T. Ông K, bà T có ý kiến để bà T tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con. Để ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu An, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao Nguyễn Thành A cho bà Thạch Thị T nuôi

đưỡng đến khi trưởng thành, ông Nguyễn Thanh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Thanh K, bà Thạch Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[6] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh K phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh K.
2. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh K ly hôn bà Thạch Thị T.
3. Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thành A, nam, sinh ngày 12/8/2023. Tiếp tục giao Nguyễn Thành A cho bà Thạch Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Nguyễn Thanh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Thanh K, không ai được cản trở ông K thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Thanh K, bà Thạch Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Thanh K đã nộp theo biên lai thu số 0004696 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên ông K không phải nộp thêm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- UBND xã Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí